

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển nhà trường Giai đoạn 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

Trường Tiểu học Quảng Thanh được thành lập từ năm 1991, tách ra từ Trường PTCS Quảng Thanh theo Quyết định số 270 – QĐ/UB ngày 25 tháng 9 năm 1991 của UBND huyện thủy Nguyên. Từ năm học 1991- 1992 đến nay trường mang tên là Trường Tiểu học Quảng Thanh.

Trường chia làm 2 khu; khu A thôn Thanh Lãng, khu B Thôn Quảng cư xã Quảng Thanh với tổng diện tích sử dụng đất là 7.262,7 m².

Trải qua 29 năm thành lập, nhà trường luôn phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, từng bước phát triển đi lên và ngày càng trưởng thành. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược, sứ mệnh, giá trị cốt lõi và các giải pháp chủ yếu để phát triển nhà trường trong thời gian tới, đây là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hiệu trưởng nhà trường và các hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như của các Đoàn thể, các cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Kế hoạch chiến lược phát triển trường Tiểu học Quảng Thanh giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường, hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai chiến lược của nhà trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong công việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông và cùng các trường học trên địa bàn huyện Thủy Nguyên xây dựng ngành giáo dục Huyện Thủy Nguyên ngày càng phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

I. TÌNH HÌNH ĐẶC ĐIỂM CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Thực trạng

1.1. Nhà trường có 43 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó BGH: 03, TPT Đội TNTP Hồ Chí Minh: 01, Nhân viên: 02 (*01 kế toán-văn thư, 01 bảo vệ*), giáo viên văn hóa 32, GV Mĩ thuật 2, GV Âm nhạc 1, GV Ngoại ngữ 02). Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó:

- + Đại học: 36 đ/c = 72,2%
- + Cao đẳng: 05 đ/c = 25%
- + Trung cấp: 01 đ/c = 2,8%
- + Tin học: 41 đ/c = 100%
- + Ngoại ngữ: 41 đ/c = 100%

1.1.2. Năm học 2020-2021, nhà trường có 31 lớp với 1070 học sinh.

1.1.2.Cơ sở vật chất:

- Tổng diện tích đất sử dụng 7.262,7 m², trường có 20 phòng (*phòng học kiên cố 27, 01 và nhà kho*), sân chơi khu B thoáng mát và được lát gạch với diện tích khoảng 1200m².

- + Phòng thư viện: 01 phòng
- + Phòng thiết bị đồ dùng: 01 phòng
- + Phòng truyền thống: 01 phòng
- + Phòng họp hội đồng, phòng làm việc của ban giám hiệu: 02 phòng
- + Phòng Y tế, Bảo vệ: 02 phòng

2. Thuận lợi

Nhà trường được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo; sự đồng thuận của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; sự tin nhiệm của phụ huynh, học sinh. Công tác tổ chức quản lý của BGH sâu sát, thực chất và đổi mới.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, đa số có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục.

3. Khó khăn, thách thức

Học sinh của nhà trường điều kiện gia đình đa số còn khó khăn, một số bộ phận phụ huynh thiếu quan tâm đến việc học hành của con em nên ít nhiều đã ảnh hưởng đến chất lượng chung của nhà trường.

Cơ sở vật chất của nhà trường hiện tại vẫn chưa đồng bộ, còn thiếu hệ thống phòng làm việc, thiếu hệ thống tường rào 3 mặt, hệ thống nước sạch không đủ sử dụng vào mùa hè.

Yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục và đổi mới đòi hỏi ngày càng cao nên yêu cầu giáo viên phải không ngừng tự rèn luyện, tự nghiên cứu, tự học tập, tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy, phát huy khả năng sáng tạo của từng tiết dạy để đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục tuy nhiên trường có số lượng không nhỏ giáo viên lớn tuổi, trình độ CNTT và khả năng ứng dụng CNTT còn hạn chế.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

1. Phương châm giáo dục: “*Thân thiện - Chất lượng - Đổi mới*”

2. Tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị của nhà trường

2.1.1. Tầm nhìn

Trường Tiểu học Quảng Thanh xác định năm học 2020 - 2021 là năm học bản lề để ngành giáo dục thực hiện những giải pháp mang tính đột phá, thực hiện thành công đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Đặc biệt năm học này được đánh giá là điểm mốc đầu tiên quan trọng trong việc triển khai chương trình, sách giáo khoa mới theo lộ trình 2018.

Trường Tiểu học Quảng Thanh hướng đến mục tiêu xây dựng trường học thân thiện với chất lượng giáo dục là ưu tiên hàng đầu, luôn đổi mới, phát triển nhà trường theo hướng “*Vì một trường học hạnh phúc*” để đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục và hội nhập được phụ huynh, học sinh tin cậy, là nơi đào tạo học sinh thành những con người năng nổ, nhiệt tình trong công việc, yêu lao động, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hoà nhập tốt trong cộng đồng và luôn có khát vọng vươn lên.

2.1.2. Sứ mệnh

Xây dựng nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, có chất lượng giáo dục cao và toàn diện. Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực, nề nếp, kỷ cương, có chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo, có khả năng thích ứng mạnh mẽ và trở thành công dân tốt.

2.1.3. Hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường

- Xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất, có khả năng tương tác, hỗ trợ cùng hướng đến mục tiêu chung.

- Nêu cao vai trò, tinh thần trách nhiệm, ra sức thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ dạy và học.

- Đề cao giá trị lòng tự trọng, tính trung thực và ý thức cộng đồng của học sinh, trên nền tảng phẩm chất, tư cách, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

- Đề cao quan hệ mật thiết giữa nhà trường và phụ huynh trong việc phối kết hợp giữa gia đình và nhà trường giáo dục học sinh. Đề cao tinh thần hợp tác với các trường bạn trong xã, cụm và trong huyện.

- Nuôi dưỡng những tâm hồn biết yêu thương, quan tâm, chia sẻ và giàu lòng nhân ái.

- Nêu cao tinh thần tự giác, chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Phát huy tinh thần sáng tạo, đổi mới trong tổ chức, quản lý và các hoạt động dạy học.

III. Mục tiêu, chỉ tiêu và phương châm hành động

1. Mục tiêu

1.1.1. Mục tiêu chung

Phát triển nhà trường theo mô hình “***Trường học hạnh phúc***” có môi trường thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục; là mô hình giáo dục có cơ sở vật chất tương đối hiện đại, có hệ thống sân vườn, giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, tiến tới đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2025.

1.1.2. Mục tiêu cụ thể

Đổi mới dạy học: đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Phát triển đội ngũ: tăng dần tỉ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp, tiến tới 100% giáo viên giảng dạy là giáo viên dạy giỏi các cấp; nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Phát triển cơ sở vật chất, thiết bị trường học: đảm bảo đáp ứng nhu cầu dạy học và ngày càng hiện đại hơn.

Nguồn lực tài chính: nguồn ngân sách nhà nước cấp đảm bảo các hoạt động giáo dục nhà trường, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo xin chủ trương chỉ đạo cụ thể để phát huy tối đa nguồn lực XHH, phát triển cơ sở vật chất nhà trường.

Nguồn lực thông tin: phát huy hiệu quả trang thông tin điện tử nhà trường,

đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học, xây dựng phòng máy vi tính phục vụ việc dạy học bộ môn Tin học.

Quan hệ xã hội: xây dựng mối quan hệ xã hội “gia đình - nhà trường - xã hội” ngày càng gắn bó chặt chẽ hơn. Tạo được sự tin tưởng, tin cậy của nhân dân, xã hội đối với sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

Lãnh đạo và quản lý: đổi mới phong cách, tác phong, phương pháp lãnh đạo theo hướng hiệu quả, thiết thực và vì sự phát triển nhà trường; xây dựng khối đại đoàn kết trong tập thể sư phạm; đẩy mạnh công tác tham mưu với cấp trên để phát triển nhà trường theo đúng định hướng, tầm nhìn phát triển của nhà trường.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

Đến năm 2025, năng lực chuyên môn của CBQL, giáo viên và nhân viên được đánh giá Khá, Giỏi đạt 100%, trong đó xếp loại Giỏi đạt trên 50% và đến năm 2030 đạt 65% giáo viên giảng dạy có năng lực chuyên môn Giỏi và đạt giáo viên dạy giỏi các cấp.

Phấn đấu đến năm 2030, 100% giáo viên ứng dụng CNTT, chuyển đổi số vào giảng dạy.

2.1.2. Học sinh - Quy mô

- Đảm bảo tỉ lệ học sinh/lớp toàn trường theo đúng quy định của ngành.

** Chất lượng học tập:*

+ 100% học sinh được đánh giá định kì về học tập cuối năm học của từng môn học và hoạt động giáo dục từ Hoàn thành trở lên, trong đó xếp loại Hoàn thành tốt chiếm từ 50% trở lên;

+ Cuối năm học, có từ 99% học sinh trở lên hoàn thành chương trình lớp học.

+ 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp 5 (Hoàn thành chương trình tiểu học).

+ 30% trở lên học sinh được khen thưởng: Hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện.

+ 40% trở lên học sinh được khen thưởng: Có thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc một số môn học hoặc ít nhất một năng lực, phẩm chất.

+ Tham gia có hiệu quả và đạt thành tích cao trong các kỳ giao lưu, hội thi do các cấp tổ chức

** Đánh giá về năng lực, phẩm chất và kỹ năng sống*

+ 100% học sinh được đánh giá cuối năm học về năng lực và phẩm chất từ mức độ (Đạt) trở lên, trong đó xếp loại Tốt chiếm từ 60% trở lên;

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

2.1.3. Cơ sở vật chất

Đến năm 2025, có đầy đủ các phòng chức năng, phòng làm việc, nhà tập đa năng và hệ thống tường rào, sân chơi bãi tập hệ thống cây xanh, khuôn viên, biểu bảng đầy đủ.

Định hướng đến năm 2030, có đầy đủ trang bị các thiết bị dạy học theo hướng hiện đại. Xây dựng khuôn viên trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Xây dựng hệ thống nước sạch đảm bảo sử dụng đủ cho các hệ thống trong cả năm học và hệ thống Phòng cháy chữa cháy đảm bảo an toàn.

3. Phương châm hành động:

*“Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường
Tư duy giáo dục luôn thay đổi theo nhu cầu xã hội”*

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong dạy học tiếng Anh cho học sinh, làm nền tảng vững chắc để học lên các lớp trên.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có trình độ chuyên môn trên chuẩn; có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống lành mạnh; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Đội ngũ đảm bảo tỉ lệ cho dạy học 2 buổi/ngày.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản

lý, giảng dạy, phát huy hiệu quả trang Web, thư viện điện tử, phòng máy vi tính...của trường góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng để sử dụng máy tính phục vụ cho công việc.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước cấp, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Huy động được các nguồn lực xã hội, cá nhân tham gia vào việc xây dựng và phát triển cơ sở vật chất nhà trường.

6. Xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường

Nhà trường xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa tạo môi trường tốt để mọi người phát huy năng lực của bản thân mình, cống hiến tối đa cho sự nghiệp giáo dục của trường.

7. Xây dựng thương hiệu

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng truyền thống, uy tín nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

8. Các tổ chức đoàn thể

Xây dựng các Đoàn thể chính trị, xã hội vững mạnh nhằm phối kết hợp với chính quyền thực hiện có hiệu quả về tầm nhìn và sứ mệnh của trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề xuất tổ chức thực hiện

1.1.1. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức

- Đảm bảo đủ ba thành viên trong BGH, hoàn chỉnh chương trình quản lý giáo dục. BGH đều được tập huấn 07 chuyên đề bồi dưỡng và sổ tay Hiệu trưởng theo dự án Screm. phát huy được tư duy lãnh đạo, luôn rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực chuyên môn của nhà quản lý và nhà giáo. Phấn đấu duy trì và sử dụng CNTT trong quản lý.

- Hình thành đầy đủ lực lượng nòng cốt trong lãnh đạo nhà trường, gồm lãnh đạo các đoàn thể, tổ trưởng, tổ phó các khối ổn định đến năm 2020. và được tập huấn các nội dung về sự cấp thiết phải đổi mới nhà trường, xây dựng văn hóa nhà trường, hỗ trợ phát triển chuyên môn và nhân cách đội ngũ, phát triển giáo dục

toàn diện học sinh, ứng dụng CNTT trong dạy - học, kiểm tra đánh giá học sinh và đội ngũ nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên- nhân viên ổn định lâu dài, đảm bảo chất lượng đội ngũ và đạt trình độ đào tạo Đại học, Thạc sĩ (2020 - 2030)

1.1.2 Chỉ đạo thực hiện

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến toàn thể CB - GV - NV - CMHS về kế hoạch chiến lược của nhà trường trong đó chú ý đến sứ mạng, tầm nhìn, các giá trị cơ bản của nhà trường, tính cấp thiết của việc xây dựng văn hóa nhà trường, việc huy động các nguồn lực phát triển, việc phát triển đội ngũ nhà trường, việc đổi mới phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh.

Xây dựng các kế hoạch: xây dựng văn hóa nhà trường phù hợp với tình hình KT - XH ở địa phương và đặc điểm riêng của nhà trường , kế hoạch phát triển đội ngũ nhà trường, kế hoạch huy động các nguồn lực bên trong và bên ngoài nhà trường, kế hoạch hoạt động dạy và học trên lớp, hoạt động GD toàn diện học sinh hướng tới Đức - Trí - Thể - Mĩ., hoạt động NGCK chú ý đến phát triển kỹ năng sống.

Cụ thể hóa việc xây dựng các giá trị căn cốt của nhà trường. Xây dựng kế hoạch năm học, tháng , tuần cụ thể, khoa học đảm bảo thực hiện kịp thời các Nghị quyết -chủ trương của đảng và nhà nước, thực hiện tốt các chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT đồng thời đảm bảo cho việc thực hiện đạt hiệu quả các mục tiêu cụ thể theo từng thời điểm trong kế hoạch chiến lược.

Phân công nhiệm vụ từng thành viên cụ thể, rõ ràng phù hợp năng lực sở trường công tác, công khai minh bạch hướng đến việc phát huy năng lực, tạo động lực làm việc cho đội ngũ nhà trường. Tạo điều kiện về CSVC, thiết bị, công nghệ hỗ trợ cho các hoạt động của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ hàng năm, từng học kì, từng tháng , các chỉ tiêu kiểm tra đánh giá sự tiến bộ của đội ngũ, của học sinh và của nhà trường qua mỗi năm học, qua các kế hoạch hành động của giai đoạn chiến lược.

1.1.3 Tiêu chí đánh giá

-Đánh giá giờ dạy của GV theo tinh thần đổi mới PP, các tiêu chí đánh giá hoạt động sư phạm của nhà giáo phải thực hiện đúng theo quy định, chú ý đến việc tư vấn, thúc đẩy để phát triển.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá xếp loại học sinh tiểu học theo Văn bản hợp nhất số 03/BGD&ĐT.

- Tổ chức KT - ĐG các hoạt động GD, các hoạt động NGCK và giáo dục kỹ năng sống..

- Thực hiện các tiêu chí đánh giá phong trào thi đua “Xây dựng trường học hạnh phúc” và “Trường học xanh- sạch- đẹp” hàng năm.

- Đăng ký các đề tài SKKN, cải tiến KT trong giáo dục, khuyến khích CB-GV-NV nghiên cứu và viết đề tài khoa học, SKKN cấp ngành, Thành phố đến năm 2022.

- Thực hiện đánh giá xếp loại công chức hàng năm đúng theo quy định có chú ý đến sự cống hiến xây dựng nhà trường và thực hiện đổi mới các hoạt động chuyên môn đồng thời đánh giá cả về việc tự học, tự bồi dưỡng của đội ngũ.

- Thực hiện các chỉ số, tiêu chí, tiêu chuẩn KĐCLGD do Bộ GD&ĐT ban hành, đánh giá chuẩn Hiệu trưởng – Phó hiệu trưởng, chuẩn NNGVTH theo quy định.

1.1.4 Hệ thống thông tin phản hồi

- Thu thập những thông tin phản hồi từ phía giáo viên – học sinh. Giáo viên phải lắng nghe ý kiến phản hồi của học sinh để tự kiểm tra đối chiếu lại quá trình dạy học của mình kết hợp các hình thức và phương pháp đánh giá: trong giờ chính khóa – ngoài giờ lên lớp.

- Thu thập thông tin phản hồi từ phía học sinh, phụ huynh học sinh để đánh giá thực chất các hoạt động của nhà trường qua đánh giá việc dạy - học và hoạt động NGCK, qua phản ánh của học sinh với GVCN, qua phản ánh của đoàn thanh niên, của Liên đội - Đội TNTPHCM qua hộp thư góp ý.

- Thu thập thông tin phản hồi từ phía CMHS qua các cuộc họp CMHS của trường của lớp đầu năm - giữa năm - cuối năm, qua mối quan hệ giữa GVCN với CMHS lớp, giữa BGH với Ban đại diện CMHS trường, qua thông tin phản hồi từ hệ thống thông tin liên lạc với nhà trường.

- Thu thập thông tin phản hồi từ phía đội ngũ nhà trường, qua các phiên họp, hộp thư góp ý công sở, qua hội nghị, qua đại diện các bộ phận, các khối chuyên môn, qua phản ánh của Ban thanh tra nhân dân, UBKT công đoàn, BCH chi đoàn, các phiên họp liên tịch hàng tháng của nhà trường, qua tư vấn thúc đẩy trong hoạt động sư phạm của giáo viên, qua kiểm tra đánh giá hoạt động của đội ngũ.

1.1.5. Phương pháp đánh giá

- Đánh giá hoạt động đổi mới dạy - học của giáo viên, học sinh theo quy

chế kiểm tra, đánh giá xếp loại của Bộ GD&ĐT quy định.

- Đánh giá việc xây dựng điều kiện về CSVC, thiết bị, công nghệ theo chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT về CSVC của các trường phổ thông.

- Đánh giá hoạt động dạy đạo đức học sinh theo chuẩn đánh giá xếp loại của BGD&ĐT.

- Đánh giá hoạt động hướng tới học sinh-hoạt động NGCK- giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Hướng dẫn xây dựng đề tài, giúp đỡ CB-GV- NV thực hiện - viết sáng kiến kinh nghiệm - cải tiến KT trong giáo dục để đánh giá - xếp loại - nhân rộng từ hội đồng SKKN cấp trường vào cuối mỗi năm học.

- Đánh giá kết quả tác động của phong trào thi đua “ Xây dựng trường học thân thiện , học sinh tích cực” trong mỗi năm học và cả giai đoạn 2015 – 2020 theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT, phòng. GD&ĐT.

- Đánh giá xếp loại công chức hàng năm theo quy định của Bộ nội vụ và Bộ GD&ĐT.

- Đánh giá xếp loại thi đua theo thang điểm thi đua đã quy định đối với đội ngũ trong nhà trường. *(chú ý đến những nỗ lực vượt bậc của cá nhân, đơn vị; tổ khối, các bộ phận trong nhà trường phù hợp đặc điểm của nhà trường)*

- Đánh giá kết quả hoạt động giáo dục qua việc sơ kết từng học kì, tổng kết cuối năm học..

- Thực hiện thành lập Hội đồng tự đánh giá, xây dựng cơ sở dữ liệu, hoàn thành báo cáo tự đánh giá và thực hiện theo quy định. Tìm minh chứng và lưu trữ ngăn nắp, khoa học đúng theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc quy định về quy trình và chu kì kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục phổ thông.

- Các hình thức đánh giá, nội dung đánh giá đều theo phương thức tự đánh giá, kết hợp với sự đánh giá của tập thể. Trên cơ sở công khai dân chủ đảm bảo quy chế tập trung dân chủ chính xác, công bằng và kịp thời điều chỉnh bổ sung, đánh giá phải mang tính xây dựng nhằm điều chỉnh nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, đồng thời nâng cao uy tín, giá trị của nhà trường.

Trên cơ sở thực tiễn của nhà trường để thực hiện đầy đủ các mục tiêu, hoàn thành kế hoạch chiến lược 2020 – 2025 của nhà trường đề nghị mỗi một thành viên trong đơn vị cần ra sức phấn đấu nhiều hơn nữa để góp phần nâng cao giá trị của đơn vị, tạo sự tin yêu của cộng đồng, thúc đẩy giáo dục địa phương phát triển cao hơn, xa hơn, trình độ dân trí phát triển mạnh mẽ hơn, đồng thời khẳng định

được thương hiệu của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển sự nghiệp giáo dục của trường Tiểu học Quảng Thanh trong giai đoạn 5 năm (2020-2025), tầm nhìn đến năm 2030. Trong quá trình thực hiện, mỗi đơn vị, cá nhân thông qua các phiên họp định kỳ sẽ rút kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch, chỉ tiêu cho phù hợp với tình hình mới./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, UBND xã (chỉ đạo);
- Chi bộ, BGH, Công đoàn, tổ chuyên môn;
- BDD.CMHS trường (phối hợp);
- CBGV, NV;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

